

BÁO CÁO

Thẩm tra dự thảo Nghị quyết về việc đề nghị thông qua danh mục lĩnh vực đầu tư, cho vay của Quỹ đầu tư phát triển Thanh Hóa giai đoạn 2021-2025

Sau khi nghiên cứu dự thảo Nghị quyết và Tờ trình số 11/TTr-UBND ngày 10 tháng 03 năm 2021 của Ủy ban nhân dân tỉnh về việc đề nghị thông qua danh mục lĩnh vực đầu tư, cho vay của Quỹ đầu tư phát triển Thanh Hóa giai đoạn 2021-2025, Ban Kinh tế - Ngân sách báo cáo Hội đồng nhân dân tỉnh như sau:

I. CĂN CỨ PHÁP LÝ

Ban Kinh tế - Ngân sách thống nhất với các căn cứ pháp lý nêu tại dự thảo Nghị quyết và Tờ trình của UBND tỉnh.

II. THẨM QUYỀN VÀ SỰ CẦN THIẾT

1. Theo khoản 4 Điều 48 Nghị định số 147/2020/NĐ-CP ngày 18 tháng 12 năm 2020 của Chính phủ quy định về tổ chức và hoạt động của Quỹ đầu tư phát triển địa phương thì Hội đồng nhân dân cấp tỉnh có trách nhiệm: “*Thông qua danh mục lĩnh vực đầu tư, cho vay của Quỹ đầu tư phát triển địa phương đảm bảo quy định tại Điều 15 Nghị định này*”.

2. Danh mục các lĩnh vực đầu tư kết cấu hạ tầng kinh tế - xã hội ưu tiên phát triển của tỉnh Thanh Hóa giai đoạn 2016-2020 đã được Thường trực Hội đồng nhân dân tỉnh chấp thuận tại Công văn số 79/CV-HĐND ngày 02 tháng 3 năm 2016; Ủy ban nhân dân tỉnh đã ban hành Quyết định số 1232/QĐ-UBND ngày 08 tháng 4 năm 2016 phê duyệt danh mục các lĩnh vực đầu tư kết cấu hạ tầng kinh tế - xã hội ưu tiên phát triển của tỉnh giai đoạn 2016-2020, để đầu tư trực tiếp và cho vay đầu tư của Quỹ đầu tư phát triển Thanh Hóa. Đến nay, các Văn bản nêu trên đã hết hiệu lực thi hành.

Do đó, việc Hội đồng nhân dân tỉnh xem xét thông qua danh mục lĩnh vực đầu tư, cho vay của Quỹ đầu tư phát triển Thanh Hóa giai đoạn 2021 - 2025 là cần thiết và đúng thẩm quyền theo quy định của pháp luật.

III. NHẬN XÉT

1. Kết quả hoạt động của Quỹ đầu tư phát triển tỉnh Thanh Hóa giai đoạn 2016 - 2020

Sau 05 năm triển khai thực hiện Quỹ đầu tư phát triển tỉnh Thanh Hóa đã lựa chọn, thẩm định và trình cấp có thẩm quyền quyết định cho vay đầu tư 10 dự án, với tổng mức đầu tư 531.920 triệu đồng, trong đó số vốn cam kết cho vay là 161.740 triệu đồng; số vốn thực tế đã giải ngân là 152.285 triệu đồng. Tính đến ngày 31 tháng 12 năm 2020, Quỹ đầu tư phát triển tỉnh Thanh Hóa đã thu hồi được 46.765 triệu đồng (30,7% nợ gốc) và 24.394 triệu đồng tiền lãi. Việc cho vay của Quỹ tạo thành một kênh huy động vốn quan trọng, thu hút sự tham gia của các thành phần kinh tế, đặc biệt là khu vực tư nhân cùng đầu tư phát triển hạ tầng kinh

tế - xã hội, giảm bớt áp lực cho ngân sách tỉnh (bước đầu 1 đồng vốn của Quỹ đã thu hút được 3,49 đồng vốn của xã hội). Các lĩnh vực cho vay đa dạng, đúng định hướng phát triển kinh tế - xã hội của tỉnh giai đoạn 2016 – 2020; các dự án được vay vốn đều hoạt động tốt, phát huy được hiệu quả xã hội, chưa phát sinh nợ xấu.

2. Danh mục lĩnh vực đầu tư, cho vay của Quỹ đầu tư phát triển Thanh Hóa giai đoạn 2021-2025

Tại khoản 1 Điều 15 Nghị định số 147/2020/NĐ-CP ngày 18 tháng 12 năm 2020 của Chính phủ quy định về tổ chức và hoạt động của Quỹ đầu tư phát triển địa phương thì việc xây dựng danh mục lĩnh vực đầu tư, cho vay của Quỹ đầu tư phát triển địa phương: “*Căn cứ vào chiến lược phát triển kinh tế - xã hội, kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội 05 năm, tình hình thực tế của địa phương và quy mô hoạt động của Quỹ đầu tư phát triển địa phương, hàng năm hoặc trong từng thời kỳ, Quỹ đầu tư phát triển địa phương đề xuất danh mục lĩnh vực đầu tư, cho vay nhằm góp phần thúc đẩy phát triển kinh tế - xã hội của địa phương bao gồm: giáo dục, y tế, công nghiệp, nông nghiệp, ngư nghiệp, môi trường, năng lượng, nhà ở, văn hóa, du lịch, giao thông, các lĩnh vực khuyến khích xã hội hóa và các lĩnh vực ưu tiên phát triển khác theo định hướng phát triển kinh tế - xã hội của địa phương*”.

Do đó, việc Ủy ban nhân dân tỉnh căn cứ Nghị định số 147/2020/NĐ-CP ngày 18 tháng 12 năm 2020 của Chính phủ và tình hình thực tế tại địa phương đề xuất danh mục lĩnh vực đầu tư, cho vay của Quỹ đầu tư phát triển Thanh Hóa giai đoạn 2021-2025 là phù hợp và đảm bảo quy định của pháp luật.

(Chi tiết có phụ lục kèm theo)

IV. KIẾN NGHỊ

1. Ban Kinh tế - Ngân sách kính đề nghị Hội đồng nhân dân tỉnh quyết nghị thông qua Nghị quyết về danh mục lĩnh vực đầu tư, cho vay của Quỹ đầu tư phát triển Thanh Hóa giai đoạn 2021-2025 theo như nội dung Tờ trình số 11/TTr-UBND ngày 10 tháng 03 năm 2021 của Ủy ban nhân dân tỉnh.

2. Giao Ủy ban nhân dân tỉnh căn cứ Nghị quyết của Hội đồng nhân dân tỉnh ban hành quyết định danh mục lĩnh vực đầu tư, cho vay của Quỹ đầu tư phát triển Thanh Hóa giai đoạn 2021 – 2025; triển khai thực hiện theo đúng quy định của pháp luật hiện hành, đảm bảo sử dụng nguồn vốn đúng với định hướng phát triển kinh tế - xã hội của tỉnh giai đoạn 2021-2025.

Ban Kinh tế - Ngân sách kính trình Hội đồng nhân dân tỉnh xem xét, quyết định./.

Nơi nhận:

- Thường trực HĐND tỉnh;
- UBND tỉnh;
- Đại biểu HĐND tỉnh;
- Lưu: VT.

**TM. BAN KINH TẾ - NGÂN SÁCH
TRƯỞNG BAN**



Lại Thế Nguyên



Phụ lục
DANH MỤC LĨNH VỰC ĐẦU TƯ, CHO VAY CỦA
QUỸ ĐẦU TƯ PHÁT TRIỂN THANH HOÁ GIAI ĐOẠN 2021-2025
(Kèm theo Báo cáo số 118 /BC-HĐND ngày 17 tháng 3 năm 2021
của Hội đồng nhân dân tỉnh)

Số TT	Lĩnh vực
I	Lĩnh vực giáo dục, y tế (các dự án thuộc lĩnh vực xã hội hoá)
1	Đầu tư xây dựng, mở rộng cơ sở giáo dục mầm non, cơ sở giáo dục phổ thông, cơ sở giáo dục nghề nghiệp, mua sắm trang thiết bị phục vụ công tác giảng dạy
2	Đầu tư xây dựng, mở rộng bệnh viện, cơ sở khám chữa bệnh, mua sắm trang thiết bị phục vụ công tác khám chữa bệnh
II	Lĩnh vực công nghiệp
1	Đầu tư các dự án xây dựng kết cấu hạ tầng các cụm công nghiệp
III	Lĩnh vực nông nghiệp, ngư nghiệp
1	Đầu tư phát triển nông, lâm, thủy sản theo hướng sản xuất quy mô lớn, giá trị gia tăng cao gắn với xây dựng thương hiệu sản phẩm
2	Đầu tư dự án hạ tầng nông nghiệp để cho thuê
IV	Lĩnh vực môi trường, năng lượng
1	Đầu tư hệ thống cấp nước sạch, thoát nước, hệ thống xử lý nước thải, chất thải
2	Đầu tư phát triển điện (hệ thống truyền tải điện, trạm biến áp...); sử dụng năng lượng mặt trời, năng lượng gió
V	Lĩnh vực nhà ở
1	Đầu tư xây dựng nhà ở xã hội (nhà cho người có thu nhập thấp, nhà ở cho công nhân, ký túc xá sinh viên)
2	Đầu tư xây dựng chỉnh trang và phát triển đô thị, đầu tư hạ tầng khu dân cư, khu đô thị, khu tái định cư
VI	Lĩnh vực văn hoá, du lịch, giao thông
1	Đầu tư xây dựng, cải tạo khu du lịch, nghỉ dưỡng, vui chơi giải trí
2	Đầu tư xây dựng bến xe khách, phát triển hệ thống phương tiện vận tải công cộng
VII	Lĩnh vực thương mại
1	Đầu tư xây dựng, mở rộng chợ, trung tâm thương mại, siêu thị
VIII	Các lĩnh vực phát triển kinh tế - xã hội khác